

Tiêng tiên công vào “kế hoạch quy định đi theo con đường tập thể nhân chính nghĩa”



Lưu Thiệu Kỵ

Ngày 1.1.1967, báo, tạp chí của Đảng cho in bài xã luận “Hãy tiến hành cuộc Địch cách mạng văn hoá của giai cấp vô sản tại cùng”, kêu gọi mọi cuộc tập thể công vào “Mặt nhóm người của kế hoạch trong đường đi theo đường lối tập thể nhân” và “lưu giữ trâu mọt ngựa” ngoài xã hội. Với lời kêu gọi “tiên công” đó, lại càng có thêm nhiều cán bộ lãnh đạo tập trung Đảng đến các địa phương các ngành bị phê phán và đánh đổ. Ngày 11.1.1967, hội nghị của Bộ Chính trị trung ương Đảng Cộng sản Trung quốc quy định định bãi bỏ tập thể có mặt tại các hội nghị Bộ Chính trị của Lưu Thiệu Kỵ, Đặng Tiểu Bình, Đào Chú (ủy viên thường vụ Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Trung quốc, bí thư thường vụ Ban bí thư trung ương), Trần Vân (phó chủ tịch trung ương Đảng Cộng sản Trung quốc, ủy viên thường vụ Bộ Chính trị, Phó chủ tịch Quốc vụ viện), Hồ Long (Nguyên soái nhân dân Trung Hoa, ủy viên Bộ Chính trị trung ương Đảng Cộng sản Trung quốc Phó chủ tịch Quốc vụ viện, phó chủ tịch Quân ủy trung ương). Ủy viên thường vụ Bộ Chính trị trung ương Đào Chú bị Ban Cách mạng văn hoá trung ương vụ cho là “phái bỏ hoàng to lớn nhất”, Nguyên soái Hồ Long bị Lâm Bưu chèn ép danh là “đội trưởng”, bí thư thường vụ Hồ Bổng, Vương Nhịm Trừng; bí thư thường vụ thành ủy Thượng Hải, Trần Phi Hiên: bí thư thường vụ Cát Lâm, Triệu Lâm; bí thư thường vụ Phúc Kiến, Diệp Phi; bí thư thường vụ Giang Tô, Giang Văn Thanh; bí thư thường vụ Sơn Đông, Đàm Khôi Long; bí thư thường vụ An Huy, Lý Bổng Hoa; bí thư thường vụ Chiết Giang, Giang Hoa; bí thư thường vụ Giang Tây, Phó trưởng Chính Thuần; phó chủ nhiệm tổng cục chính trị quân Giải phóng, Lưu Chí Kiên, và mặt số cán bộ lãnh đạo các tỉnh, cùng quân đội tiếp nhau bị hại. Trong cuộc đấu tập thể bị bỏ thối nát khốc, Diêm Hồng Ngạn, bí thư thường vụ Vân Nam; Vương Hồng, bí thư thường vụ Sơn Tây, bị hành hạ đến chết; Trưởng Lâm Chi, bị trưởng Bộ Công nghiệp than, bị đánh đến chết; Đào Dũng, tập thể nhân hãm đến hội quân Biện Đông cũng bị chết chết rõ ràng gì.

Các cấp chính quyền được thành lập sau khi Đảng nhân dân Trung quốc mới “nhất loạt diệt vong”, lãnh đạo các cấp tiếp tục bị đánh đổ, thối nát đúng là nhớ ng năm tháng điên cuồng.

Nhợng, nợu chợ riêng đánh đợ lãnh đợ đợng và chính quyợn các cợp, vợ không no nê đợ c đã tâm cợ a bè lũ Lâm Bợu và Cách mạng văn hoá. Vợ i kợ sách cợ a Trợng Xuân Kiợu, Diêu Văn Nguyên ợ Ban Cách mạng văn hoá trung ợng, bợ đợu tợ tháng giêng, phái tợ o phợ n ợ Thợng Hợ i cợp đợ t quyợn cợ a đợng và chính quyợn thành phợ. Thợ là bợ đợu tợ đợy, đợ c sợ khợng đợ nh cợ a Mao Trợch Đông, trong phợ m vi toàn quợ c đợy lên cợ mợ t phong trào cợp đợ t chính quyợn. Lợy phái tợ o phợ n cợ a Cách mạng văn hoá làm cợ sợ, tợ chợ c thành Uợ ban cách mạng, thay thợ cho mợ i cợ cợu tợ chợ c cợ a đợng và nhà nợ c.

Đợ i vợ i phong trào tiợ m quyợn, Mao Trợch Đông không nhợng tán thành ợng hợ, mà còn coi đó là mợ t biợ n pháp thợ c thi chợ yợu đợ thợ c hiợ n lý tợ ợng cách mạng liên tợ c cợ a ông ta. Lý tợ ợng cợ a ông ta là nhợ vào cuợ c “Biợ n đợ i cách mạng vĩ đợ i nhợ t, chợ a tợ ợng có trong lợ ch sợ nhợn lợ i” đợ đợp phá cho tan nát cái thợ giợ i cũ trong tay “kợ cợ m quyợn đi theo đợ ợng lợ i tợ bợ n”, xây đợng mợ t thợ giợ i mợ i, cách mạng hoá hoàn toàn mợ i. Hình thợ c cợ thợ cợ a thợ giợ i lý tợ ợng, tợ c là xây đợng mợ t chính quyợn “cách mạng” hoàn toàn mợ i, nợ m trong tay cợ a phái cách mạng vô sợ n, giợ ng nhợ công xã Pa ri, tợ c là Uợ ban Cách mạng!

Mao Trợch Đông nói: Đợ i cách mạng văn hoá sợ đi tợ “Thiên hợ đợ i lợ n” tợ i chợ Thiên hợ đợ i trợ. Thành lợ p Uợ ban Cách mạng, phợ i chẳng đó là mợ t lợ i “đợ i trợ” nhợ trong lòng ông ta hợ ng mong ợ c? Nợu quợ là nhợ vợy, thì hợ ng bét và sai toét rợ i. Cái “đợ i trợ” không che đợy nợ i sợ thợ t, là tiợ p tợ c đợ i lợ n, là cái sợ nghiợ p ợy đã hợ ng chân, không thợ thu vén lợ i đợ c, càng thêm đợ i lợ n rợ i ren hợ n.

Phợ i tợ o phợ n tợ n công vào trợ ợng hợ c, tợ n công vào các cợp đợng và chính quyợn đợ a phợ ợng, tợ n công vào quân đợ i, nhợ ng sợ kiợ n hợ n lợ n mợ t cách đợ i quy mô hợ n tiợ p nợ y sinh, ợ Thành Đô đã xợ y ra chuyợ n “chợ ng đợ i lợ n nhau” giợ a phái tợ o phợ n và quân đợ i, ợ Tây Ninh đã xợ y ra chuyợ n quân đợ i bợ t buợ c phợ i nợ súng phợ n kích phái tợ o phợ n, và có ngợ ợ bợ bợ n chợ t, ợ Vũ Hán đã xợ y ra chuyợ n phái tợ o phợ n tợ n công vào báo chí, vào quân đợ i đợ n tợ i viợ c quân đợ i “bợ t ngợ ợ i”, ợ Quợng Đông, Nợ i Mông Cợ, An Huy, Hà Nam, Hợ Nam, Phúc Kiợ n, Tây Tợ ng và nhiợ u nợ i khác đợ u liên tợ c xợ y ra các thợ ợ ch cợ nhợ chào đón, vợ i gợ i nhau.

Sau khi Cách mạng văn hoá bợ t đợu, trợ c hợ t là xợ y ra chuyợ n đợu tợ và lợ c soát nhà cợ a, tiợ p đó là hàng lợ t cán bợ bợ c hợ i và đánh đợ. Tợ t cợ, tợ t cợ nhợ ng cái đó khiợ n cho rợ t nhiợ u, rợ t nhiợ u ngợ ợ i, tợ hoang mang lúc đợ u biợ n thành bợ t an, biợ n thành chợ ng đợ i, biợ n thành phợ n nợ.”

Tháng hai, vợ i mợ t bên là Trợ n Nghợ (1), Diợ p Kiợ m Anh(2), Tợ Hợ ợng Tiợ n(3), Nhiợ p Vinh Trăn(4), Lý Phú Xuân, Lý Tiên Niợ m(5), Đàm Chợ n Lâm(6), Dợ Thu Lý(7), Cợ c Mợ c(8) cùng các cán bợ lão thành khác, gợ m đợo vào trợ n đợu tranh vợ i Cách mạng văn hoá trung ợng mà đợ i điợ n là Khang Sinh, Trợ n Bá Đợ t, Giang Thanh, Trợ ợng Xuân Kiợu, Diêu Văn Nguyên.

Cợ lợ p các đợ ng chí lão thành cách mạng này đã tợ ng vì cách mạng mà vào sinh ra tợ, vì xây đợng xã hợ i chợ nghĩa mà đợ bao mợ hôi tâm huyợ t, trong hợ i nghợ cợ a Bợ Chính trợ, hợ i nghợ Quân uợ trung ợng đã tợ cáo nhợ ng hành đợ ng bợ o ngợ c và phi pháp xợ y ra trong Cách mạng văn hoá, đã phợ n nợ lên án nhợ ng âm mợ u và hành đợ ng ngợ ngợ c, lợ t đợ cợ a Ban Cách mạng văn hoá trung ợng, lợ i lợ mợ nh mợ cợ a ngôn tợ, thái đợ đảng hoàng, hiệ n ngang, nợ khí bợ ng bợ ng, thợ t đáng gợ i là chính khí lợ m liợ t, sợ ng khoái tràn trợ.

Song, có đợ u bợ t hợ nh là, nhợ ng lợ i nói chân chính ợy không nhợ ng không hoán tợ nh đợ c Mao Trợch Đông, mà ngợ c lợ i, khiợ n ông ta cợ m thợ y rợ ng đây là nhợ ng lợ i dèm pha, sợ trợ ngợ i xợ a nay chợ a tợ ng có đợ i vợ i phong trào cách mạng do đích thân ông ta đợ ng ra phát

đặng. Ông ta đã nghiêm khắc phê bình và chấp mĩ cho sự phản kháng này là dòng “nòng nọc tháng hai”, đặng thời h quy t tâm phá b h t m i tr l c, t p t c đi sâu, m r ng phong trào “cách m ng”, “ch a t ng có trong l ch s”, nh ng l i luôn luôn làm cho m i ng i b i r i, không sao hi u n i.

Trong tháng ba, đã triệu t p c h p ban công tác trung ặng, Mao Tr ch Đông l i thêm m t l n n a phê phán L u Thi u K và Đặng Tiệp u Bình, đặng thời trong thời gian đó cho thành l p “T chuyên án L u Thi u K ” chuyên vi c đi u tra “t i l i” c a L u Thi u K .

Trong tình tr ng mà sự phê phán càng ngày càng thêm m nh m , vi c công khai ch đích danh L u Thi u K , Đặng Tiệp u Bình, đ c bi t là đ i v i L u Thi u K đã tr thành đi u t t nhiên. Ngày 1.1.1967, báo “Nhân dân” và t p chí C đ in m t bài c a Thích B n Vũ (t viên T Cách m ng văn hoá trung ặng) phê phán L u Thi u K v i t a đ : “Ch nghĩa yêu n c hay ch nghĩa bán n c”. Trong bài đó ngoài vi c dùng câu “K c m quy n l n nh t trong đ ng đi theo đ ng l i t b n” đ thay th cho cái tên L u Thi u K , còn ch p cho Đặng Tiệp u Bình danh hi u “M t k c m quy n l n nh t khác trong đ ng đi theo đ ng l i t b n”, đ công khai phê phán. Công khai phê phán, tuy ch ng ch rõ h tên ra, nh ng t t c bàn dân thiên h đ u bi t đây chính là m t c u c đánh đ . Trong thời k không bình th ng đó, đ u t không c n th nh th , tóm c l i ra là đ u, ai l i c ai ra, ng i đó có th đ u, lúc nào tóm c đ c là l i ra đ u ngay lúc b y gi . Đánh đ cũng không c n phê chu n, ch c n c p trên - đ ng nhiên là ch Lâm B u, Giang Thanh, và nh ng ông k nh Cách m ng văn hoá - có ng i ra hi u, ho c phải t o ph n nh n th y r ng, c n ph i nh th , là l p t c có th l i ng i ta ra. Khi đ u t v a b t đ u, khi kh u hi u v a gào lên, coi nh đã b cách c , và cũng coi nh đã b đánh đ . “Nh ng n u mu n đánh đ cán b cao c p c a đ ng, c a nhà n c ho c lãnh đ o t i cao, thì còn c n ph i có m t “trình t ”, “chính th c”, đó là còn c n phải có báo chí công khai phê phán. V ch m t ch tên cũng có nh ng hình th c khác nhau, m t l i là v ch m t ch tên công khai, m t l i khác c a vi c v ch m t ch tên nh ng l i ph i đ i m t cái danh hi u đã đ c quy đ nh nào đó. Vào thời đó, b v ch m t ch tên rõ ràng là m t s ki n l n, có g i tên th t ra không, g i tên nh ng ai, ra, khi nào g i tên ra, g i tên nh th nào, đ u là m t l i “đai ng ”.

Cách ch tên phê phán c a báo chí c a đ ng, ngày m t đ c nâng c p nh ng v n mang h i h ng c a hai ng i: L u Thi u K và Đặng Tiệp u Bình là: “K c m quy n l n nh t trong đ ng đi theo đ ng l i t b n”.

Ngày 3.4.1967, cha tôi c m bút vi t cho Mao Tr ch Đông m t lá th .

Trong th vi t: “Su t t ngày 12.1.1967 đ n nay, tôi v n mong đ c g p Ch t ch đ xin ch giáo, nh ng l i c m th y r ng, trong khi qu n chúng đang k ch li t phê phán đ ng l i ph n đ ng cũng nh h u qu nghiêm tr ng đó c a tôi, l i đ n c u ki n Ch t ch, li u có th t thích đáng không, cho nên tôi v n c do đ là v y. Hôm m i r i, tôi có đ c bài báo c a đ ng chí Thích B n Vũ th y r ng tính ch t sai ph m c a tôi đã đ c đ nh rõ. Nên trong tình hình này, lòng mong m i di n ki n, xin ch giáo c a Ch t ch rõ ràng là r t c n thi t. N u nh Mao Ch t ch cho là đ c, xin thông báo cho tôi bi t b t c lúc nào”.

Th vi t cho Mao Tr ch Đông đ c đ a đi, nh ng ch ng th y có m t h i âm nào, nên ch còn bi t đ i ch , s đ i ch vô v ng trong hoàn c nh đ y hi m nguy, b t tr c.

Ngày 6.4.1967, phái tở o phỏn xỏng vào nhà Lỏu Thiỏu Kỏ, đỏu tỏ vỏ Chỏ tỏ ch nỏ c Cỏng hoỏ nhủn dủn Trung Hoa đỏ đỏ c bỏu chỏnh thỏ c trong Đỏ i hỏ i đỏ i biỏ u nhủn dủn toỏn quỏ c. Ngày hỏm sau, Lỏu Thiỏu Kỏ viỏ t bỏo chỏ to trủnh luỏn, biỏn luỏn, dỏn ỏ Trung Nam Hỏ i, nhỏng chỏ mỏ y giỏ đỏng hỏ sau đỏ bỏ xẻ nát. Ngày 10 cừng thỏng, phái tở o phỏn trỏỏng Đỏ i hỏ c Thanh Hoa mỏ mỏ t đỏ i hỏ i, cỏ 30 vỏn ngỏỏ i thỏm đỏ đỏu tỏ Vỏỏng Quang Mỏ, phu nhủn Lỏu Thiỏu Kỏ.

Viỏ c phỏ phỏn Lỏu Thiỏu Kỏ trỏ nỏn đỏiủn cuỏng, cha tỏi và cỏ gia đỏnh tỏi cũng đỏ chỏn bỏ tỏ tỏỏng sỏ n sỏng ỏng phỏ vỏ i tỏnh hỏnh cừng ngày cừng trỏ nỏn thỏ m khỏ c. Đỏ n thỏng nỏm, cỏ mỏ t hỏm, chỏ nhỏi m Vủn phỏng trủng ỏỏng đỏng là Ủỏng Đỏng Hỏng tỏm đỏ n nhà tỏi, gỏ p cha tỏi trỏ chuyỏn. Ủỏng Đỏng Hỏng nỏi vỏ i Đỏng Tiỏu Bỏnh: Chỏ tỏ ch vỏ a mỏ i trỏ vỏ Bỏ c Kinh, nhỏ Ủỏng Đỏng Hỏng đỏ n thỏm Đỏng Tiỏu Bỏnh. Mao Trỏ ch Đỏng cho Ủỏng Đỏng Hỏng truyỏ n đỏ t bỏ ý kiỏ n cỏ a mỏnh: thỏ nhỏ t cỏ n nhỏ n nỏ i, khỏng nỏn cuỏng gỏ p; thỏ hai, Lỏu Thiỏu Kỏ và Đỏng Tiỏu Bỏnh là riẻng biỏ t; thỏ ba. nỏu cỏ viỏ c gỏ cỏ thỏ viỏ t thỏ cho ỏng (Mao Trỏ ch Đỏng). Sau khi nghe xong nhỏng ý kiỏ n cỏ a Mao Trỏ ch Đỏng đỏỏ c Ủỏng Đỏng Hỏng truyỏ n đỏ t ỏ i, Đỏng Tiỏu Bỏnh đỏ t bày: rỏ t nhỏ u vỏ n đỏ đỏỏ c nỏ u ra trủnh bỏo chỏ to khỏng dỏng sỏ thỏ t, ỏng yỏu cỏ u đỏỏ c gỏ p Mao Chỏ tỏ ch đỏ trỏnh bày. Ủỏng Đỏng Hỏng đỏ chuyỏn đỏ đỏ t đỏ tỏ i Mao Trỏ ch Đỏng. Chỏng bao lỏu sau, mỏ t hỏm trỏ i đỏ khuyỏ, mỏ i ngỏỏ i trủnh nhà tỏi đỏ u đỏ ngỏ cỏ, ngoỏi sủn tỏ i ỏm. Cừng chỏng biỏ t lỏc đỏ là mỏ y giỏ, đỏ t nhiẻn lủ trỏ con chỏng tỏi nghe thỏ y mỏy đỏ n thỏ i rỏo chỏng liẻn hỏ i ỏ nhà phỏa tỏy, tỏi mỏ mỏ mỏng mỏng choỏng dỏ y đỏ nhỏ c đỏ n thỏ i, tỏi nghe thỏ y tỏng đỏi nỏi, thỏ ký tỏ mỏ t (nỏ i Mao Trỏ ch Đỏng) cỏ n tỏm thỏ ký cỏ a cha tỏi là Vỏỏng Thuỏ Lỏm đỏ nỏi chuyỏn, nhỏng Vỏỏng Thuỏ Lỏm ỏ i khỏng trỏ c bỏn ỏ phỏng lỏm viỏ c, nỏn nhỏ tỏm Vỏỏng Thỏ y Lỏm tỏ i nghe đỏ n thỏ i. Khi ỏ y nhà cỏ a Vỏỏng Thuỏ Lỏm ỏ cỏch nhà chỏng tỏi rỏ t gỏ n, nhỏng trủnh nhà ỏ i khỏng cỏ đỏ n thỏ i. Sau khi đỏ tỏm đỏỏ c Vỏỏng Thuỏ Lỏm tỏ i khỏng lỏu, thỏ thỏ ký cỏ a Mao Trỏ ch Đỏng là Tỏ Nghiỏ p Phu cũng tỏ i nhà tỏi ỏ bẻn cỏnh Hoỏi Nhủn đỏỏng, trủnh Trung Nam Hỏ i.

Vỏỏng Thuỏ Lỏm đỏ a Tỏ Nghiỏ p Phu vào phỏng ngỏ cỏ a cha tỏi đỏng cha tỏi đỏ y, cho biỏ t Chỏ tỏ ch muỏ n gỏ p cha tỏi nỏi chuyỏn, cha tỏi vỏ i vủ trỏ đỏ y. Tỏ Nghiỏ p Phu khỏng cho mỏng bỏ o vỏ đỏ theo, nỏn cha tỏi phỏ i ra đỏ mỏ t mỏnh. Sau khi cha tỏi đỏ rỏ i, mỏ tỏi lo ỏỏng vỏ cừng. Nỏn rỏ rỏng, kỏ tỏ sau khi Cỏch mỏng vủn hoỏ phỏ phỏn Lỏu Thiỏu Kỏ và Đỏng Tiỏu Bỏnh tỏ i đỏ, Mao Trỏ ch Đỏng chỏ a hỏ cho tỏm cha tỏi đỏ trỏ chuyỏn gỏ.

Trỏ i sỏ p sỏng, cha tỏi mỏ i tỏ chỏ Chỏ tỏ ch trỏ vỏ. Cha tỏi cho mỏ tỏi biỏ t rỏng, vỏ n đỏ chỏ yỏ u mà Chỏ tỏ ch hỏ i ỏng là tỏnh hỏnh vỏ gỏi đỏỏ n nhỏng nỏm 30 khi rỏ i quỏn đỏn Hỏng quỏn sỏ 7, đỏ n Thỏỏng Hỏ i, đỏ bỏo cỏo cỏng tỏc vỏ i trủnh ỏỏng nhỏ thỏ nỏo, ỏng đỏ nỏi ỏỏ i vỏ i Chỏ tỏ ch rỏ t tỏỏng tỏ n. Chỏ tỏ ch cỏ phỏ bỏnh sỏi ỏỏ m cỏ a ỏng trủnh viỏ c cỏ cỏc tỏ cỏng tỏc (xuỏng trỏỏng hỏ c - N.D).

Cha tỏi cũng nỏi rỏng: ỏng đỏ tỏ p thu ỏỏ i phỏ bỏnh ỏ y. Cha tỏi cỏ hỏ i Chỏ tỏ ch: sau nỏy cỏ viỏ c cỏ n bỏo cỏo vỏ i Chỏ tỏ ch thỏ tỏm ỏi. Chỏ tỏ ch đỏp: Cỏ thỏ tỏm Ủỏng Đỏng Hỏng, cũng cỏ thỏ trỏ c tỏ p viỏ t thỏ cho Chỏ tỏ ch. Thỏ y thỏi đỏ cỏ a Chỏ tỏ ch rỏ t ỏn hoỏ, phỏ bỏnh cũng chỏng ỏỏ y gỏ lỏm gỏy gỏ t, khiỏn cha tỏi nhỏ cỏ đỏỏ c mỏ t niỏ m ỏn ỏ i ỏ n.

Vỏ i sỏ kỏch đỏng và ỏỏng hỏ cỏ a Lỏm Bỏ u, Giang Thanh cũng mỏ t sỏ ngỏỏ i khỏc, viỏ c đỏiủn cuỏng phỏ phỏn Lỏu Thiỏu Kỏ cừng ngày cừng đỏỏ c nỏng cỏ p. Đỏ n thỏng chỏn. nhỏng bỏi bỏo trủnh bỏo ỏỏ n bỏo nhỏ phỏ phỏn Lỏu Thiỏu Kỏ đỏ lẻn tỏ i trủnh 150 bỏi. Đỏu thỏng bỏ y, phái tở o phỏn đỏi “tỏm cỏ” Lỏu Thiỏu Kỏ nỏm bẻn ngoỏi Trung Nam Hỏ i, bỏ t Lỏu Thiỏu Kỏ phỏ i viỏ t kiỏ m đỏi m. Ngày 15.4.1967, phái tở o phỏn Hỏ c vỏ n xỏy đỏng ỏỏ p đỏnh hỏ trỏ i bẻn ngoỏi cỏ a Tỏy cỏ a Trung Nam Hỏ i, chỏnh thỏ c thỏnh ỏỏ p “chỏ n tuyỏ n tỏm cỏ Lỏu Thiỏu Kỏ”. Vỏ i sỏ kỏch đỏng cỏ a Bỏn Cỏch mỏng vủn hoỏ trủnh ỏỏng, chỏ n tuyỏ n tỏm cỏ Lỏu Thiỏu Kỏ nhỏnh chỏng

mở rộng cơ sở bí thư ở nông thôn sông nước biển, lưu trữ tăng bớt nháp nhô bớt ngàn, tiếng loa mở hát âm nhạc nhấc óc rung trời. hàng nghìn ở vùng con người bao vây nơi đây của Trung ương đảng, của Quốc vụ viện: Trung Nam Hải. Các phái đoàn phiên dịch từ “băng đen” và những kẻ “đi theo tôi” của các bộ, các tỉnh, cùng với sự sáng tạo của các ông kẻ nh trong Ban Cách mạng văn hóa trung ương, thay phiên nhau xông vào các của lớn của Trung Nam Hải.

Thanh toán phê phán Lưu Thiệu Kỵ có thể nói là cực kỳ to lớn, nhưng nước sôi lửa bỏng, những phê phán đối với Đặng Tiệp u Bình xem ra có vẻ rất ôn hòa. Nguyên nhân là: thời nhót, vì Lưu Thiệu Kỵ là tên đầu sỏ của một “làn nhót đi theo tôi”, trước hết cần phải đánh đổ ông đã, nên cần thời thanh toán khác. Thời hai là vì cho đến lúc này, trong đầu óc Mao Trạch Đông vẫn còn sự phân biệt trong việc xử lý Lưu Thiệu Kỵ và Đặng Tiệp u Bình.

Đối với Mao Trạch Đông mà nói, “sự phân biệt giai cấp vô sản” của ông ta đã được nảy sinh ra từ Lưu Thiệu Kỵ, người mà ông ta cho là làm những kẻ của. Còn đối với Đặng Tiệp u Bình, tuy sự tức giận đã được nảy sinh từ sau những năm 60, rồi tăng cao dần lên, song cái “khí tức” nảy sinh vẫn không lớn bằng đối với Lưu Thiệu Kỵ. Đặng thời cần quan sát xem xét những bài nói chuyện và cách làm của Mao Trạch Đông, có thể chứng minh được rằng, đối với Đặng Tiệp u Bình, trước sau, trong lòng ông ta vẫn có phần nào ưu ái. Sau khi Lưu Thiệu Kỵ, Đặng Tiệp u Bình mắc sai lầm trong Cách mạng văn hóa, Mao Trạch Đông phê phán Lưu Thiệu Kỵ và phê phán cả Đặng Tiệp u Bình, những mũi dùi của phê phán trước sau vẫn nhắm vào Lưu Thiệu Kỵ. Đối với việc đó, sau này Đặng Tiệp u Bình có nói: “Ai không nghe ông ta, (chính Mao Trạch Đông), ông ta sẽ chinh phục ngay, những chinh phục đến đến mức độ nào, bao giờ ông ta cũng có suy tính”. Trong hội nghị của Văn phòng Trung ương, thành viên của Ban Cách mạng văn hóa trung ương lúc bấy giờ (có nói), vào ngày 16.7.1967, sau khi Đặng Tiệp u Bình đã bị đánh đổ trong một lần nói chuyện riêng giữa hai người, ông ta có nói một câu mang đầy ý vị sâu xa. Mao Trạch Đông nói rằng: “Nếu sự cớ của Lâm Bưu không có, có khi tôi phải đổ Đặng Tiệp u Bình xuống hiên rồi. Chỉ ít Đặng Tiệp u Bình cũng là thế thôi”. Qua câu nói này sự thay đổi rằng nguyên nhân sự phân biệt đối xử rất có lẽ phải lang của Mao Trạch Đông trong việc phê phán, xử lý Lưu Thiệu Kỵ và Đặng Tiệp u Bình, đó là sự lưu giữ Đặng Tiệp u Bình, đến lúc nào đó thay vì cần thì sẽ đem ra dùng rồi.

Đối với cách thức suy nghĩ và kiểu cách dùng người như thế của Mao Trạch Đông, cha tôi khó mà biết được. Sau khi bị phê phán, đến biết là khi đã bị thời tiêu diệt rồi cách, không được tham gia các cuộc họp của Bộ Chính trị trung ương, ông suốt ngày ngồi nhà, chờ ng ai tìm đến để làm việc, bàn bạc gì cả. Khi ấy đám trẻ chúng tôi vẫn còn ở chung một nhà, và cũng còn có thời tụ tập ra vào Trung Nam Hải, vì thế, qua chúng tôi, cha tôi còn có biết những tình hình đối với phê phán, đối loan bên ngoài. Ông cũng giống như những lãnh đạo cao cấp bị phê phán khác ở Trung Nam Hải, đầu bị bắt buộc phải đọc báo chí to của phái đoàn phiên dịch trong Trung Nam Hải dán ra. Những cũng không giống Lưu Thiệu Kỵ ở chỗ phải viết kiêu mịm đem đến các trước quần chúng cách mạng, và cũng không giống như Lưu Thiệu Kỵ bị “quần chúng cách mạng” đầu từ, tấn công. Chỉ có một lần khi ra đọc báo chí to, bị “quần chúng cách mạng” trong Trung Nam Hải bao vây. Khi ấy nhót đến nhót đã có một ai đó đứng ra gọi thích, vì thế mà không bị rơi vào bẫy của hai là đầu từ.

Đối diện với những cần phê phán hết đợt này đợt kia, đối diện với báo chí luôn luôn vạch mặt chỉ tên, đối diện với mọi kiểu tấn công, sự nhấc thời m chí là vu cáo bịa đặt, mà cha tôi vẫn cần phải nhìn, phải nghe, phải chấp nhận, phải chịu đựng, thời hời trong lòng cha tôi bình tĩnh, yên tâm làm sao được? Những có thể rằng ông là một nhà cách mạng tri thức, nên đã từ lâu rèn luyện mình thành một người không biết sợ, không biết hãi, cũng có thể rằng trong hơn sáu chục năm từ ngày trẻ của cuộc đời mình, ông đã sống trải qua những chiến tranh khu vực, gặp

Tôi nghĩ lại câu chuyện phê phán ra sao, cha tôi cùng cả gia đình chúng tôi không sao tiên đoán nổi. Nhưng tiếng chuông rung trên xe câu chuyện phê phán Lưu Thiệu Kiệt càng ngày càng dâng cao, khiến chúng tôi có được sự chuần bèn tôi tôi nghĩ trên bậc bệ phát triển có thể còn gay go hơn câu chuyện này.

(8) C₁c M₁c: Ch₁ nhi₁ m U₁ ban xây d₁ng nh₁à n₁ c

